

CẤU TRÚC VĨ MÔ VÀ VI MÔ CÔNG TRÌNH TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA CHÙA Ở NỘI THÀNH HÀ NỘI

NGUYỄN THÚY HỒNG *

Tóm tắt: Bài viết đề cập đến cơ sở lý thuyết tiến hành biên soạn công trình *Từ điển bách khoa chùa ở nội thành Hà Nội*, trong đó trình bày khái niệm “chùa”, “nội thành Hà Nội”; tổng quan tình hình nghiên cứu, biên soạn một số công trình và bài viết có liên quan đến các địa danh văn hóa lịch sử; đề xuất cấu trúc vĩ mô và cấu trúc vi mô. Bên cạnh đó, bài viết còn biên soạn mục từ mẫu “CHÙA HÀ” - một ngôi chùa thuộc nội thành Hà Nội.

Từ khóa: Cấu trúc vĩ mô, cấu trúc vi mô, nội thành Hà Nội, chùa.

Abstracts: The article refers to the theoretical bases for compiling an *Encyclopedic Dictionary of pagodas in Hanoi's inner-city area*, in which presents the concepts of “pagoda”, “Hanoi's inner-city area”; generalizes the situation of researching and compiling some works and articles related to historical and cultural landmarks; proposes macro-and micro-structure. In addition, the article also compiles a sample entry “CHUA HA” - a pagoda in Hanoi's inner-city area.

Keywords: Macro-structure, micro-structure, Hanoi's inner-city area, pagodas.

1. Đặt vấn đề

Từ điển bách khoa về các di tích lịch sử văn hóa là loại công trình tra cứu vừa mang ý nghĩa xã hội, vừa mang ý nghĩa tâm linh. Hiện nay, đã xuất hiện những cuốn từ điển về địa danh lịch sử của Việt Nam, tuy nhiên

chưa có một công trình tra cứu chuyên biệt về chùa ở nội thành Hà Nội. Bài viết này hướng đến việc nghiên cứu và biên soạn công trình *Từ điển bách khoa chùa ở nội thành Hà Nội***.

Đây không chỉ là một công trình tra cứu về tôn giáo mà còn cung cấp các thông tin về kiến trúc nghệ thuật, văn hóa, lịch sử,... Từ đó góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa lịch sử truyền thống của Thủ đô Hà Nội.

2. Cơ sở lý thuyết

2.1. Giới thuyết khái niệm

Về khái niệm “chùa”: chùa là khái niệm xuất phát từ chữ Hán là “tự”. Lúc đầu, tự là nơi ở của nhà quan, sau có nhà sư đến giáo hóa, truyền bá đạo Phật, vị quan đó nhường nơi ở cho nhà sư ở tạm trong lúc truyền giáo; dần dần tự trở thành nơi tu tập và hành đạo của Phật giáo, các ngôi chùa đều có chữ **tự** ở đằng sau như Vĩnh Nghiêm tự, Trần Quốc tự, Đông Linh tự,... Vì thế, trong *Từ điển Hán Việt* của Đào Duy Anh giải thích: “chùa” là “Nhà quan - Chỗ thầy tu ở - Chùa” [1, tr.339]. Theo *Từ điển tiếng Việt*, “chùa” là “công trình được xây cất lên, làm nơi thờ Phật” [9, tr.181]. Theo *Từ điển bách khoa Việt Nam*, “chùa” là “nơi thờ Phật, nơi cầu kinh lễ Phật của tín đồ

* ThS - Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam; Email: hongnguyen1296@gmail.com

một làng hay một vùng” [3, tr.521].

Về khái niệm “*nội thành Hà Nội*”: theo Khoản 1 Điều 3 Luật Thủ đô (Luật số 25/2012/QH13 ngày 21.11.2012 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 01.7.2013), “*nội thành Hà Nội*” được quy định là khu vực gồm các quận của thành phố Hà Nội. Như vậy, các mục từ được lựa chọn để biên soạn cho công trình *Từ điển bách khoa về chùa ở nội thành Hà Nội* là những ngôi chùa thuộc 12 quận nội thành Hà Nội bao gồm: quận Ba Đình, quận Bắc Từ Liêm, quận Cầu Giấy, quận Đống Đa, quận Hà Đông, quận Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, quận Hoàng Mai, quận Long Biên, quận Nam Từ Liêm, quận Tây Hồ, quận Thanh Xuân.

2.2. Tình hình nghiên cứu

Nghiên cứu về địa danh gắn với các di tích lịch sử xưa nay cũng đã có nhiều bài viết, các tiểu luận khoa học trên các tạp chí chuyên ngành của các viện nghiên cứu như: Viện Địa lý Nhân văn, Viện Sử học, Viện Nghiên cứu Văn hóa, Viện Nghiên cứu Hán Nôm,... Đồng thời, các bài viết về địa danh với tư cách là một loại mục từ của từ điển bách khoa hay bách khoa toàn thư trên Tạp chí *Từ điển học và Bách khoa thư* cũng có không ít bài viết. Một số bài viết, công trình biên soạn liên quan đến địa danh, địa danh văn hóa lịch sử có thể kể ra như: 1- *Nhân danh và địa danh* của tác giả Nguyễn Ngọc Thanh, Tạp chí *Bách khoa* số 117 - 1961; 2- *Đền, chùa ở Hà Nội* của tác giả Tuyết Tuyết, Tạp chí *Toàn cảnh*, Bộ Văn hóa - Thông tin, số 186 - 2006; 3- *Lĩnh vực văn hóa và du lịch trong bách khoa thư địa phương* của tác giả Trương Minh Tuấn, Tạp chí *Từ điển học và Bách khoa thư* số 4 - 2017; 4- *Về Bách khoa thư địa danh tiêu biểu trong kháng chiến chống Pháp* của tác giả Ngô Hương Trang, Tạp chí

Từ điển học và Bách khoa thư số 5 - 2017; 5- *Khảo sát kinh nghiệm biên soạn Từ điển bách khoa Địa danh Hải Phòng* của tác giả Nguyễn Thùy Hồng, Tạp chí *Từ điển học và Bách khoa thư* số 5 - 2017.

Về công trình biên soạn, có: 1- *Chùa Việt*, Trần Lâm Biền, Nxb. Văn hóa - Thông tin, 1996; 2- *Đình Chùa Lãng Tầm nổi tiếng Việt Nam*, Trần Mạnh Thường, Nxb. Văn hóa - Thông tin, 1999; 3- *Kho tàng lễ hội Việt Nam*, Nguyễn Chí Bền, Nxb. Văn hóa dân tộc, 1999; 4- *Từ điển bách khoa Việt Nam* (4 tập), Hội đồng Quốc gia Chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam, Nxb. Từ điển bách khoa, 1995-2005; 5- *Từ điển Địa danh lịch sử văn hóa Việt Nam*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, 1998; 6- *Từ điển Địa danh lịch sử văn hóa du lịch Việt Nam*, Nguyễn Văn Tân, Nxb. Văn hóa - Thông tin, 2002; 7- *Hà Nội danh lam cổ tự*, Thích Bảo Nghiêm, Võ Văn Tường, Nxb. Văn hóa - Thông tin, 2003; 8- *Đình và đền Hà Nội*, Nguyễn Thế Long, Nxb. Văn hóa - Thông tin, 2005; 9- *Bách khoa thư Hà Nội*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, 2008; 10- 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, Nguyễn Vinh Phúc, Nxb. Trẻ, 2009; 11- *Từ điển Địa danh văn hóa lịch sử Việt Nam*, Nxb. Giáo dục Việt Nam, 2010; 12- *36 đình, đền, chùa Hà Nội*, Quốc Văn, Nxb. Thanh niên, 2010; 13- *Một số đền chùa nổi tiếng đất Thăng Long*, Chu Huy, Nxb. Phụ nữ, 2010; 14- *Đình đền chùa Hà Nội*, Lam Khê, Nxb. Thanh niên, 2010; 15- *Hỏi đáp về sông, hồ, đền, chùa Hà Nội*, Đậu Xuân Luận, Nxb. Quân đội nhân dân, 2010; 16- *Một số đền chùa nổi tiếng đất Thăng Long*, Chu Huy, Nxb. Phụ nữ, 2010; 17- *Chùa Việt Nam*, Hà Văn Tấn, Nguyễn Văn Kự, Phạm Ngọc Long, Nxb. Thế Giới, 2013; 18- *Kiến trúc chùa Việt Nam* (Tập 1), Hoàng Đạo Cương, Nguyễn Hồng Kiên, Nxb. Văn hóa Dân tộc, 2017; 19- *Mười giá trị văn hóa tiêu biểu Thăng Long - Hà*

Nội: Đình, đền, chùa, miếu, phủ, quán, nhà thờ, Nguyễn Việt Chúc, Nxb. Hà Nội, 2019; 20- *Nghệ thuật tạo tác tượng Phật trong các ngôi chùa Việt*, Trang Thanh Hiền, Nxb. Hà Nội, 2019; 21- *Chùa Việt Nam, Những kỷ lục về di sản văn hóa*, Lê Trần Trường An, Võ Văn Trường, Nxb. Thông tấn, 2019.

Trên đây là những tư liệu tham khảo phong phú, hữu ích trên cả hai phương diện là nghiên cứu và biên soạn, để có thể khai thác có chiều sâu hơn, cung cấp nhiều thông tin chi tiết và tỉ mỉ hơn trong nội dung của từng mục từ. *Từ điển bách khoa về chùa ở nội thành Hà Nội* phần nào đó sẽ hỗ trợ độc giả trong quá trình tìm hiểu và nghiên cứu chuyên sâu về những địa danh gắn với Phật giáo của Hà Nội, đồng thời cũng là một trong những công cụ hỗ trợ cho việc biên soạn các công trình từ điển bách khoa có tầm bao quát hơn sau này.

3. Cấu trúc của *Từ điển bách khoa về chùa ở nội thành Hà Nội*

3.1. Cấu trúc vĩ mô

Cấu trúc vĩ mô của *Từ điển bách khoa về chùa ở nội thành Hà Nội* là bảng mục từ gồm các ngôi chùa thuộc 12 quận nội thành Hà Nội; mỗi một mục từ là tên của một ngôi chùa.

Về tiêu chí lựa chọn mục từ chùa ở

nội thành Hà Nội được chúng tôi xác định là: 1- Những ngôi chùa đã được xếp hạng di tích cấp quận trở lên (tên gọi ngôi chùa vừa nương theo cách gọi thông tục, vừa có thể theo Hán tự); 2- Những ngôi chùa gắn liền với các sự kiện lịch sử, văn hóa quan trọng của Thủ đô Hà Nội.

Qua khảo sát, tìm kiếm ở nhiều tư liệu khác nhau, dựa trên tiêu chí lựa chọn mục từ đã trình bày ở trên, chúng tôi đã xác lập được một bảng mục từ bước đầu gồm 135 mục từ; bảng mục từ này được phân loại theo địa phương (quận), cụ thể như sau:

- Quận Ba Đình:

TT	Tên mục từ (tên chùa)	Xếp hạng di tích
1	AM CÂY ĐÈ	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
2	BÁT MẪU	Di tích lịch sử văn hóa nghệ thuật cấp thành phố
3	BÁT THÁP	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
4	CHÁU LONG	Di tích lịch sử văn hóa nghệ thuật quốc gia
5	HÒE NHAI	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
6	KIM SƠN	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
7	VĨNH KHÁNH	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
8	MỘT CỘT	Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật quốc gia
9	NGŨ XÃ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia

- Quận Bắc Từ Liêm:

TT	Tên mục từ (tên chùa)	Xếp hạng di tích
1	ANH LINH	Di tích lịch sử nghệ thuật quốc gia
2	BỒ ĐỀ (VĂN TRÌ)	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
3	ĐẠI CÁT	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
4	ĐÌNH QUÁN	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
5	ĐỨC ĐIỂN	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
6	GIÀN	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
7	HƯNG KHÁNH	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
8	LUU BÁI	Di tích lịch sử văn hóa cấp thành phố
9	KỶ VŨ	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
10	VĂN TRÌ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
11	VỀ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia

- Quận Cầu Giấy:

TT	Tên mục từ (tên chùa)	Xếp hạng di tích
1	BẢO THÁP	Di tích lịch sử văn hóa cấp thành phố
2	DIÊN KHÁNH	Di tích nghệ thuật quốc gia
3	DUỆ TỬ	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
4	HÀ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
5	NGỌC QUÁN	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
6	THÁNH CHÚA	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia

- Quận Đống Đa:

TT	Tên mục từ (tên chùa)	Xếp hạng di tích
1	BÀ NÀNH (TIÊN PHÚC)	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
2	BÀ NGÔ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
3	BỘC	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
4	CỎ MIẾU	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
5	ĐÔNG QUANG	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
6	HUY VĂN	Di tích lịch sử quốc gia
7	LÁNG	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
8	LIÊN HOA	Di tích cấp thành phố
9	LINH ỨNG	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
10	MỸ QUANG	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
11	NAM ĐÔNG	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
12	NÈN	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
13	PHỔ GIÁC	Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật quốc gia
14	PHÚC KHÁNH	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
15	PHỤNG THÁNH	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
16	QUANG MINH	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
17	THANH NHÀN	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
18	TIÊN PHÚC	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
19	TRUNG TỰ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
20	XÃ ĐÀN	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia

- Quận Hà Đông

TT	Tên mục từ (tên chùa)	Xếp hạng di tích
1	ĐỒ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
2	DIÊN KHÁNH (LA KHÊ)	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
3	HÀ TRÌ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
4	HUYỀN KỲ	Di tích nghệ thuật văn hóa quốc gia
5	MẬU LƯƠNG	Di tích lịch sử quốc gia
6	NGÒI	Di tích lịch sử quốc gia
7	NHÂN TRẠCH	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
8	QUANG LÂM	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
9	THANH LÂM	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
10	VĂN PHÚ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
11	VĂN QUÁN	Di tích lịch sử văn hóa

- Quận Hai Bà Trưng:

TT	Tên mục từ (tên chùa)	Xếp hạng di tích
1	CHÂN TIÊN	Di tích lịch sử nghệ thuật quốc gia
2	ĐỨC VIÊN	Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp thành phố
3	HAI BÀ TRƯNG (VIÊN MINH)	Di tích lịch sử cấp quốc gia
4	HỘ QUỐC	Di tích kiến trúc, nghệ thuật quốc gia
5	HÒA MÃ	Di tích cấp quốc gia
6	LIÊN PHÁI	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
7	PHÁP HOA	Di tích thắng cảnh
8	QUANG HOA	Di tích thắng cảnh
9	QUỲNH LÔI	Di tích lịch sử cách mạng, kháng chiến cấp thành phố
10	THIỆN QUANG	Di tích thắng cảnh
11	VÂN HỒ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
12	VUA	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia

- Quận Hoàn Kiếm:

TT	Tên mục từ (tên chùa)	Xếp hạng di tích
1	CẦU ĐÔNG	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
2	HUYỀN THIÊN	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
3	KIM CỎ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
4	LÝ QUỐC SƯ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
5	QUÁN SỨ	Chùa cổ, trụ sở Giáo hội Phật giáo Việt Nam

6	THÁI CAM	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
7	THIÊN PHÚC	Di tích kiến trúc, nghệ thuật quốc gia
8	VĨNH TRÙ	Di tích lịch sử, văn hóa cấp quốc gia
9	VŨ THẠCH	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia

- Quận Hoàng Mai:

TT	Tên mục từ (tên chùa)	Xếp hạng di tích
1	KHUYẾN LƯƠNG	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
2	LŨ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
3	NAM DŨ HẠ	Di tích kiến trúc nghệ thuật cấp quốc gia
4	HOÀNG MAI (NGA MY)	Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật quốc gia
5	NAM DŨ THƯỢNG	Di tích kiến trúc, nghệ thuật
6	PHÚC KHÁNH	Địa điểm lịch sử văn hóa cách mạng
7	SÉT	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
8	SỞ THƯỢNG	Di tích nghệ thuật quốc gia
9	THÚY LĨNH	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
10	TRIỆU KHÁNH	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
11	TỨ KỶ	Di tích nghệ thuật
12	TƯƠNG MAI	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia

- Quận Long Biên:

TT	Tên mục từ (tên chùa)	Xếp hạng di tích
1	ÁI MỘ	Di tích cấp thành phố
2	BẮC BIÊN	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
3	ĐÔNG LINH TỰ	Di tích lịch sử văn hóa
4	GIA QUÁT	Di tích lịch sử nghệ thuật thành phố, di tích lịch sử cách mạng kháng chiến
5	GIA THỤY	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
6	HỘI XÁ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
7	LÂM DU	Di tích lịch sử văn hóa
8	MAI PHÚC	Di tích lịch sử văn hóa kiến trúc nghệ thuật
9	NHA	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
10	NÔNG VỤ ĐÔNG	Di tích lịch sử văn hóa
11	SÙNG KHÁNH	Di tích kiến trúc nghệ thuật
12	THỎ KHÔI	Di tích lịch sử văn hóa
13	THƯỢNG ĐÔNG	Di tích lịch sử văn hóa
14	TRẠM	Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật cấp thành phố
15	TRƯỜNG LÂM	Di tích lịch sử văn hóa
16	VO TRUNG (BẢO KHÁM)	Di tích lịch sử văn hóa cấp thành phố
17	XUÂN ĐỔ HẠ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia

- Quận Nam Từ Liêm:

TT	Tên mục từ (tên chùa)	Xếp hạng di tích
1	CHÈM	Di tích nghệ thuật kiến trúc quốc gia
2	HÒE THỊ	Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật quốc gia
3	LINH ỨNG	Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật quốc gia
4	MỄ TRÌ HẠ	Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật quốc gia
5	MỄ TRÌ THUẬN	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
6	NGỌC TRỤC	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
7	NHỒN	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
8	PHÚ ĐỒ	Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật quốc gia
9	PHÙNG KHOANG	Di tích lịch sử văn hóa

- Quận Tây Hồ:

TT	Tên mục từ (tên chùa)	Xếp hạng di tích
1	BÀ GIÀ	Di tích lịch sử văn hóa
2	KIM LIÊN	Di tích lịch sử quốc gia
3	MẬT DỤNG	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
4	QUẢNG BÁ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
5	TẢO SÁCH	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
6	THIỆN NIÊN	Di tích lịch sử văn hóa
7	TỈNH LÂU	Di tích lịch sử văn hóa
8	TRẦN QUỐC	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
9	TỨ LIÊN	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
10	VẠN NIÊN	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
11	VÕNG THỊ	Di tích lịch sử văn hóa quốc gia
12	XUÂN LA	Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật quốc gia

- Quận Thanh Xuân:

TT	Tên mục từ (tên chùa)	Xếp hạng di tích
1	BỒ ĐỀ	Di tích kiến trúc nghệ thuật
2	GIÁP NHẤT	Di tích kiến trúc nghệ thuật
3	KHƯƠNG HẠ	Di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia
4	KHƯƠNG TRUNG	Di tích kiến trúc nghệ thuật
5	PHƯƠNG LIỆT	Di tích cấp quốc gia
6	QUAN NHÂN	Di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật thành phố, di tích cách mạng - kháng chiến
7	TAM HUYỀN	Di tích kiến trúc nghệ thuật

Dựa vào cách phân loại để lựa chọn mục từ theo chủ đề địa phương ở trên, chúng tôi tiến hành lập bảng mục từ tổng hợp gồm 135 mục từ là các ngôi chùa ở 12 quận nội thành Hà Nội. Bước tiếp theo là sắp xếp các mục từ ở trên theo trật tự bảng chữ cái tiếng Việt cho phù hợp với loại từ điển bách khoa mà chúng tôi đang tiến hành biên soạn.

3.2. Cấu trúc vi mô

Cấu trúc vi mô của *Từ điển bách khoa về chùa ở nội thành Hà Nội* chính là cấu trúc của mục từ. Mỗi một mục từ sẽ có cấu trúc bao gồm các thông tin cụ thể và chi tiết, giới thiệu những tri thức có liên quan đến địa danh biên soạn (tên của một ngôi chùa); cấu trúc vi mô mà chúng tôi lựa chọn dưới đây là tiêu biểu của loại hình mục từ địa danh, cụ thể như sau:

- + Tên đầu mục từ (tên mục từ);
- + Tên khác;
- + Định nghĩa (là địa danh gì);
- + Địa chỉ, địa điểm;
- + Quá trình hình thành, xây dựng, lịch sử phát triển;
- + Đặc điểm;
- + Hiện trạng, giá trị lịch sử văn hóa, các sự kiện, lễ hội có liên quan;...
- + Xếp hạng di tích.

Tất cả các mục từ đều được biên soạn theo cấu trúc này và tuân thủ các quy tắc về chính tả, phiên chuyển,...

3.3. Biên soạn mục từ mẫu

CHÙA HÀ, tên chữ là Thánh Đức tự, cùng với Đình Bồi Hà, lập thành cụm di tích Đình - Chùa Hà, thuộc phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội. CH hiện đang thờ Đức Ông, Đức Thánh Hiền, các vị Phật, tam tòa Thánh Mẫu, thành hoàng làng Triệu Chí Thành, tướng Triệu Việt Vương.

Lịch sử hình thành CH có 2 truyền thuyết: thứ nhất, vua Lý Thánh Tông (trị vì 1054 - 1072) đã 42 tuổi vẫn chưa có con trai nên đã cầu tự ở một ngôi chùa, sau sinh ra Thái tử Càn Đức (chính là vua Lý Nhân Tông), ngôi chùa này sau gọi là chùa Thánh Chúa (chùa Thánh Chúa ngày nay nằm trong khuôn viên của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, số 144 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội); trên đường đi cầu tự, vua còn ghé qua một ngôi chùa khác và ban tiền bạc cho chùa để trùng tu lại, ngôi chùa này sau có tên là Thánh Đức tự (tức là đức của bậc Thánh nhân, là chùa Hà ngày nay). Truyền thuyết thứ hai: CH được xây dựng lên để vua Lê Thánh Tông (trị vì 1460 - 1497) bày tỏ lòng nhớ ơn các đại thần Nguyễn Trãi, Nguyễn Xí, Đinh Liệt đã cứu mang mình và phế bỏ Lê Nghi Dân để đưa mình lên ngôi vua vào năm 1460. Đến năm 1680 chùa vẫn lợp lá gồi, tường xây bằng gạch vồ nên người dân gọi là Chùa Vôi. Đến đời vua Hy Tông (1675 - 1705) có hai người từ Bắc Giang đến ở nhờ chùa để bán các đồ gốm sứ ở chợ, nhờ buôn bán phát đạt nên hai gia đình đã công đức số tiền lớn cùng dân chúng xây dựng lại chùa. Trong kháng chiến chống Pháp, đầu năm 1947 CH bị giặc phá hủy chỉ sót lại tam quan, một phần Phật điện với một số tượng phật khác. Cụ Đức - người trông coi chùa ngày ấy đã dựng lại mái chùa bằng tre gỗ đơn sơ. Năm 1988, với tiền công đức của người dân, chùa từng bước được trùng tu.

Tam quan CH xây 2 tầng có hệ thống cầu thang lên phía trái. Tầng trên xây kiểu chồng diêm, tầng dưới chia làm ba gian với 12 cột trụ xây nổi trên mặt tường. Tầng hai tam quan treo chuông đồng “Thánh Đức tự chung” (Chuông chùa Thánh Đức) niên hiệu Cảnh Thịnh thứ 7 (1799), là quả chuông quý thời Tây Sơn. Qua tam quan vào trong sân CH là một vườn cây xanh, hồ nước hình bán nguyệt và cây đa cổ thụ. Bên cạnh hồ nước là bia đá bốn mặt “Thánh Đức tự bi” (Bia chùa Thánh Đức). Bên phải trước cửa chùa có đặt 18 tấm bia hậu được dựng khắc vào cuối thời Nguyễn. CH gồm 5 gian, kết cấu kiểu chữ Đinh có tiền đường và thượng điện, Tam bảo. Tòa Phật

điện của chùa được bố trí theo nhiều lớp. Phía ngoài chính điện CH giáp với đại bái là tượng Thích Ca sơ sinh. Lớp tượng ở nhà bái đường nổi bật nhất là tượng Thiên Tướng Hộ Pháp. Hai bên đầu hồi đặt 8 vị Thần Vương Hộ Pháp. Phía sau chính điện CH là Điện Mẫu. Kiến trúc Điện Mẫu gồm phía trước là Phương đình, phía sau là Thần điện. Trong Phương đình có đặt đỉnh hương và đôi hạc lớn. Phía sau Phương đình là nhà bái đường gồm 5 gian làm theo kiến trúc cổ.

Bên cạnh khu vực CH là đình Bồi Hà thờ Thành hoàng làng Triệu Chí Thành. Đình được xây dựng từ năm 550 thời vua Triệu Việt Vương. Đình Bồi Hà nhìn về phía Tây, kiến trúc theo kiểu chữ Đinh. Phía ngoài là thiên trụ, trên đắp phương hoàng châu tứ phương và hổ phù. Cạnh thiên trụ là nghi môn nhỏ. Đi qua nghi môn vào sân đình, tiếp đến là thiên trụ thứ hai ngăn cách giữa sân lớn và sân nhỏ, đỉnh thiên trụ đắp nổi đôi nghê. Trên nóc đình được đắp đôi rồng châu mặt trời. Trong đình, ngoài bát bửu, lư hương đồng, long ngai, bài vị, còn có đôi hạc đứng trên lưng rùa.

Qua các thời kỳ lịch sử CH vẫn lưu giữ được nhiều di vật có giá trị nghệ thuật: bộ tượng Tam Thế Phật, tượng A Di Đà, tượng Đức Chúa Ông và Thánh Tăng, Chuông chùa thời Tây Sơn, 18 tấm bia đá niên hiệu thời Nguyễn, nhiều câu đối, hoành phi và những tác phẩm điêu khắc nghệ thuật thuộc thế kỷ XIX. Ngoài ra còn nhiều hiện vật cổ bằng gốm như bát hương, chĩnh, vại.

Hiện nay CH thường tổ chức các lễ hội như: ngày 11.01 âm lịch kỷ niệm ngày sinh của thành hoàng Triệu Chí Thành; ngày 12.8 âm lịch kỷ niệm ngày hóa của Thành hoàng; ngày 12.02 âm lịch là ngày vào đám cầu phúc, cầu mưa thuận gió hòa, nhân an vật thịnh. CH thường tấp nập vào mùng một, ngày rằm hàng tháng. CH còn được biết đến là ngôi chùa cầu duyên linh thiêng nhất Hà Nội. Vì thế vào những ngày thường ngôi chùa vẫn rất đông các nam thanh, nữ tú đến cầu duyên.

Quy trình lễ khấn và thắp hương ở CH: đầu tiên là dâng ban Tam bảo; sau đó đến ban thờ Đức Ông; cuối cùng là đến điện thờ Mẫu.

Tháng 12.1966 CH được Bộ Văn hóa Thông

tin (nay là Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch) xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa.

4. Kết luận

Từ cơ sở lý thuyết và thực tiễn, có thể nói việc tiến hành biên soạn *Từ điển bách khoa chùa ở nội thành Hà Nội* là có tính cần thiết và khả thi. Bài viết đã xác định các khái niệm cơ bản, đề xuất mô hình cấu trúc bao gồm cấu trúc vĩ mô và cấu trúc vi mô. Đây là các bước thực hiện nhiệm vụ như một tiền đề tiên quyết không thể thiếu để thực hiện các bước tiếp theo cho đến khi hoàn thành công trình tra cứu. Công trình hướng tới mục đích là cung cấp các thông tin cơ bản và tương đối toàn diện về các ngôi chùa ở nội thành Hà Nội.

CHÚ THÍCH

** Đề tài cấp cơ sở do ThS. Nguyễn Thùy Hồng - ThS. Hoàng Thị Hoa Mai làm Chủ nhiệm, Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam là Tổ chức chủ trì, thực hiện năm 2022.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đào Duy Anh, *Từ điển Hán Việt*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 2004.
- [2] Hoàng Đạo Cương, Nguyễn Hồng Kiên, *Kiến trúc chùa Việt Nam (Tập 1)*, Nxb. Văn hóa Dân tộc, Hà Nội, 2017.
- [3] Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam, *Từ điển bách khoa Việt Nam, Tập 1*, Nxb. Từ điển bách khoa, Hà Nội, 1995.
- [4] Chu Huy, *Một số đền chùa nổi tiếng đất Thăng Long*, Nxb. Phụ nữ, Hà Nội, 2010.
- [5] Thích Bảo Nghiêm, Võ Văn Tường, *Hà Nội danh lam cổ tự*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2003.
- [6] Trần Mạnh Thường, *Đình Chùa Lãng Tầm nổi tiếng Việt Nam*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1999.
- [7] Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, *Bách khoa thư Hà Nội*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2008.
- [8] Quốc Văn, *36 đình, đền, chùa Hà Nội*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2010.
- [9] Viện Ngôn ngữ học, *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, Đà Nẵng - Hà Nội, 2004.